

Bản án số: 232/2020/HS-ST
Ngày: 09/7/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quang Việt.

2. Bà Võ Thị Nam.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 325/2020/HSST ngày 10/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3131/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Adam Michael A, sinh năm 1984 tại Vương quốc Anh; giới tính: nam; trú tại: Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; giới tính: nam; quốc tịch: Anh; con ông Michael A và Hilary A; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 14/5/2020, Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an có công văn trả lời kết quả xác minh trao đổi với Cảnh sát Anh được biết: Đối tượng đã bị kết án vì phạm tội lừa đảo và các hành vi tương tự. Bị bắt tạm giam ngày 09/3/2020 (có mặt).

Người bào chữa: Các Luật sư Lê Hoàng Chương, Dương Thị Tuyết Trinh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Adam Michael A (có mặt).

Bị hại: Bà Nguyễn Thụy Hải Yến, sinh năm: 1991; nơi thường trú: Ấp 2, xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: 123 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người phiên dịch tiếng Anh: Ông Võ Huỳnh Thanh, nhân viên Công ty TNHH Dịch thuật Phương Tây, địa chỉ: 115/8 Lê Văn Sỹ, Phường 13, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/3/2020, Adam Michael A đến tiệm Spa Tây Cơ, địa chỉ số 123 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, Adam Michael A nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max của Nguyễn Thụy Hải D là nhân viên lễ tân của tiệm Spa để ở trên ghế nệm nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng lúc D không để ý, Adam Michael A đã lén lút dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động trên bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. Khi thấy Adam Michael A bỏ đi ra ngoài, D đi lại ghế nệm tìm điện thoại nhưng không thấy nên đuổi theo một đoạn thì phát hiện Adam Michael A đang ở trong siêu thị Ministop, địa chỉ số 26 Đỗ Quang Đẩu, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1. D đi vào trong thấy phía dưới chân của Adam Michael A có đánh rơi chiếc điện thoại di động của mình nên D tri hô cùng quần chúng giữ Adam Michael A lại đồng thời trình báo cơ quan Công an.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Adam Michael A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 2740/KL-HĐĐGTS ngày 14/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp thành phố thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max (đã qua sử dụng) thời điểm tháng 3/2020 trị giá 22.768.000 đồng.

Vật chứng vụ án: thu giữ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max. Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thụy Hải D. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của Adam Michael A: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6; 01 ba lô màu xám có chữ Adidas; 01 mũ vải màu xanh; 01 áo thun đen; 01 áo khoác xanh và 01 quần màu đen.

Về phần dân sự: bà Nguyễn Thụy Hải D đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác.

Tại bản Cáo trạng số 248/CT-VKS-P2 ngày 03/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Adam Michael A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Adam Michael A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan sai.

Vắng mặt tại phiên tòa, nhưng hồ sơ vụ án thể hiện bị hại Nguyễn Thụy Hải Yến đã nhận được tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác. Ngày 28/5/2020, bà Yến có

đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và ngày 11/6/2020, bà Yến có đơn tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Adam Michael A.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo, bị hại, cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Adam Michael A về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Adam Michael A từ 09 đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự thì đề nghị ghi nhận bị cáo không phải bồi thường cho bị hại. Về xử lý vật chứng thì đề nghị trả lại các tài sản và vật dụng cá nhân cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo Adam Michael A tự bào chữa cho rằng: đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin lỗi người bị hại, do không được điều trị bệnh trầm cảm một thời gian dài nên có hành vi không đúng, mong muốn được điều trị về mặt y tế, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt hoặc miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Luật sư Lê Hoàng Chương trình bày bài bào chữa cho bị cáo Adam Michael A nêu quan điểm: thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì đề nghị xem xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có tiền sử rối loạn lưỡng cực; trước thời điểm xảy ra vụ án vào ngày 07/3/2020 bị cáo có đi quán Bar ở Quận 2 và được người lạ mời hút một điều thuốc, kết quả xét nghiệm ngày 08/3/2020 thể hiện bị cáo dương tính với ma túy loại THC dẫn đến thời điểm phạm tội bị cáo không hoàn toàn tỉnh táo, hạn chế về khả năng nhận thức; trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại Nguyễn Thụy Hải Yến có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo ngày 28/5/2020, đơn tự nguyện hòa giải, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo ngày 11/6/2020; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; chiếc điện thoại bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội ít nghiêm trọng; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự tại Việt Nam; do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên bị cáo có tâm trạng không ổn định và bức bối, cộng với việc bị cáo bị bệnh rối loạn lưỡng cực nên tác động đến tâm lý của bị cáo, ảnh hưởng đến hành vi phạm tội, dù căn bệnh của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh nhưng cũng xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo. Từ đó, các luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điểm b, h, l, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời cân nhắc áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ngoài ra, về vật chứng của vụ án: bị cáo có bị thu giữ 01 hộ chiếu nhưng không có biên bản tạm giữ. Quá trình tiếp xúc bị cáo và tại phiên tòa bị cáo có

khai nhận, khi bị bắt giữ, bị cáo có 01 ví tiền để trong balo, bên trong có 04 thẻ ngân hàng và 5.000.000 đồng tiền mặt. Trong video quay lại cảnh tại siêu thị Ministop có hình ảnh tại quầy tính tiền, bị cáo có kéo ngăn kéo balo, bên trong có vật nhìn giống ví tiền, gấp lại. Vì vậy, đề nghị xem xét chiếc ví này đang ở đâu để trả lại cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với bài bào chữa của các luật sư, không tranh luận gì thêm.

Tranh luận lại quan điểm của các luật sư, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: bị cáo không đưa ra được tài liệu nào chứng minh bị cáo bị bệnh rối loạn lưỡng cực, tại phiên tòa bị cáo cũng đã khai hoàn toàn nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái nên không có cơ sở để xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về đề nghị cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự theo khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự là không có cơ sở, bởi điều luật này quy định có thể xem xét áp dụng chứ không bắt buộc. Đối với đề nghị xem xét trả cho bị cáo chiếc ví, bên trong có 04 thẻ ngân hàng và 5.000.000 đồng tiền mặt, qua kết quả xác minh không thể hiện cơ quan có thẩm quyền có thu giữ của bị cáo đồ vật trên nên không có cơ sở để xem xét trả lại cho bị cáo. Dịch Covid-19 gây ra khó khăn chung cho toàn cầu nên không thể lấy đó làm lý do để cho rằng bị cáo bị ảnh hưởng về tâm lý và phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát bảo lưu quan điểm.

Luật sư Dương Thị Tuyết Trinh đối đáp lại quan điểm của đại diện Viện kiểm sát mong Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự theo khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự. Đối với cái ví thu giữ của bị cáo bên trong có 04 thẻ ngân hàng và 5.000.000 đồng tiền mặt, đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra xem xét truy tìm trả cho bị cáo.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo Adam Michael A thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, luật sư bào chữa và bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Adam Michael A, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Luật sư bào chữa cho bị cáo cũng không có khiếu nại, kiến nghị gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Adam Michael A đã khai nhận toàn bộ những hành vi sai trái do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 08/3/2020, lợi dụng việc bà Nguyễn Thụy Hải Yến là tiếp tân tiệm Spa Tây Cơ, địa chỉ: số 123 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, để điện thoại Iphone 11 Pro Max trên ghế nệm không để ý. Bị cáo Adam Michael A đã lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại và bỏ ra ngoài, sau đó bị phát hiện, truy hô bắt quả tang cùng vật chứng. Kết quả định giá kết luận: chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max (đã qua sử dụng) tại thời điểm tháng 3/2020, trị giá 22.768.000 đồng (Theo bản kết luận định giá tài sản số 2740/KL-HĐĐGTS ngày 14/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cấp thành phố).

Bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 22.768.000 đồng, nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng thì mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên phạm tội thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 1.000.000 đồng; người bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo lần đầu tiên vi phạm pháp luật Việt Nam. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với quan điểm của các luật sư đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: phạm tội trong trường hợp bị hạn chế khả năng nhận thức mà không phải do lỗi của mình gây ra là không có cơ sở. Bởi không có tài liệu chứng cứ nào thể hiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong trường hợp bị hạn chế khả năng nhận thức; bị cáo khai được người lạ mời

hút một điều thuốc và nghi ngờ trong thuốc có ma túy cũng chỉ là lời khai và sự suy đoán từ phía bị cáo mà không có bất kỳ chứng cứ nào để chứng minh.

Đối với đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạm tội ít nghiêm trọng, được bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần phải có một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm cải tạo giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội. Nên không chấp nhận đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo không có tài sản, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên không phạt bổ sung với bị cáo.

Ngày 10/3/2020, cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản số 1275/PC-Đ3 có nội dung: ngày 09/3/2020, khi tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp, thì Adam Michael A có mang theo 01 Hộ chiếu số 50406229 cấp ngày 18/5/2012 tại Vương quốc Anh. Vì vậy, đề nghị Phòng PA08 Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận và quản lý hộ chiếu trên. Ngày 17/3/2020, Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản số 2081/QLXNC-Đ3 bàn giao hộ chiếu trên cho Phòng Lãnh sự, Sở ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh để bàn giao cho Cơ quan đại diện ngoại giao Anh theo thẩm quyền. Vì vậy, hộ chiếu thu giữ của bị cáo đã được xử lý theo đúng quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

Đối với ý kiến của các luật sư và bị cáo đề nghị xem xét trả lại cho bị cáo: 01 ví tiền, bên trong có 04 thẻ ngân hàng và 5.000.000 đồng tiền mặt. Căn cứ biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do đồng chí Ngô Xuân Thọ – Trưởng Công an phường Phạm Ngũ Lão lập ngày 08/3/2020 (BL51), không thể hiện có thu giữ ví tiền, thẻ ngân hàng hay tiền mặt của bị cáo. Ngoài ra, địa điểm bị cáo bị bắt giữ là siêu thị Ministop, camera cũng không thể hiện rõ trong ba lô của bị cáo có chiếc ví. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ vào biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật khi bắt giữ bị cáo và Biên bản xác minh ngày 09/3/2020 do Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 trả lời đã thể hiện quá trình bắt giữ bị cáo không thu giữ tài sản là chiếc ví bên trong có 04 thẻ ngân hàng và 5.000.000 đồng tiền mặt nên không có cơ sở để chấp nhận đề nghị trả lại cho bị cáo các tài sản, đồ vật này.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thụy Hải Yến đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6; 01 ba lô màu xám có chữ Adidas; 01 mũ vải màu xanh; 01 áo thun đen; 01 áo khoác xanh; 01 quần màu đen thu giữ của bị cáo. Đây là tài sản, vật dụng cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Adam Michael A 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2020.

Ghi nhận bị cáo không phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Thụy Hải Yến.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho bị cáo Adam Michael A: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, số Imei trên khay sim: 359230068574680 (thực nhận 01 điện thoại Iphone model A1549, imei: 359230068574680); 01 ba lô màu xám, có chữ Adidas màu trắng ở mặt trước ba lô; 01 mũ vải màu xanh (xanh xám); 01 áo thun màu đen; 01 áo khoác màu xanh và 01 quần màu đen.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2020/312 ngày 16/6/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- Phòng THA-HS; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở tư pháp; (1)
- Luật sư, bị hại, Sở ngoại vụ; (4)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (P/22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên